

Bản án số: 15/2021/HS-ST
Ngày: 23-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **LÊ THỊ DIỄM**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **QUÁCH TRUNG SƠN**

Ông **NGUYỄN PHƯỚC TƯỜNG**

- Thư ký phiên tòa: Ông **LƯƠNG THẾ VINH** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Lợi Đ**, sinh năm 2000 tại tỉnh Tiền Giang. Đăng ký thường trú: ấp 3, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang; Chỗ ở: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn L (1972) và bà Trần Thị Bảo T (1978); Anh, chị, em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 18/7/2018, bị cáo bị Chủ tịch ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong vào ngày 18/01/2019. Về nhân thân: Từ nhỏ sống chung gia đình tại ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang, học đến lớp 9 nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình cho đến ngày phạm tội. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/8/2020. Bị cáo tại ngoại (Bị cáo có mặt).

- Bị hại:

Ông **Trương Văn L**, sinh năm 1954. Nơi cư trú: ấp Khu phố C, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (có đơn xin vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh **Nguyễn Thanh Đ**, sinh năm 1974. Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (vắng mặt)

- Người làm chứng:

1. Ông **Trương Văn T**, sinh năm 1967. Nơi cư trú: ấp Khu phố C, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (vắng mặt)

2. Em **Phan Hoàng Gia L** sinh ngày 14/12/2005. Nơi cư trú: ấp 01, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của Phan Hoàng Gia L:

Anh **Phan Thanh H** sinh năm 1990. Nơi cư trú: ấp 01, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang (có đơn xin vắng mặt)

Ông **Phan Thanh H**, sinh năm 1966. Nơi cư trú: ấp 01, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích cho Phan Hoàng Gia L: Luật sư **Nguyễn Văn T** – Văn phòng luật sư Hoàng B thuộc đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang.(có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 16 giờ 20 phút ngày 13/6/2020, Trần Lợi Đ và Phan Hoàng Gia L (bạn của Đ) đi bộ từ khu vực ấp A, xã Đ, huyện C đến tiệm game bắn cá (không rõ tên) ở ấp Khu Phố C, xã H, huyện C để chơi game bắn cá. Khi đi ngang Công ty trách nhiệm hữu hạn Việt H thuộc ấp Khu Phố C, xã H, L nhìn thấy có 01 xe mô tô hiệu Sirena màu nâu, biển số 63K2-7542 của ông Trương Văn L để phía trước bên phải Công ty Việt H (nhà của ông L kế bên Công ty Việt H). Lúc này, L nảy sinh ý định trộm cắp nên rủ Đ lấy trộm xe bán lấy tiền chuộc lại xe mô tô của L đã cầm trước đó thì Đ đồng ý, L kêu Đ đứng ở ngoài cách nơi đậu xe 63K2-7542 khoảng 07m canh giới nếu có người thì ra hiệu bằng cách gõ đầu. L liền đi đến nơi để xe 63K2-7542 thì Đ thấy có người dân đi ngang nên gõ đầu ra hiệu cho L, L đi lại vị trí Đ đứng. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi vắng người L tiếp tục đi vào dùng tay bứt dây điện khởi động và điều khiển xe 63K2-7542 đến vị trí Đ đang đứng thì bị ông Trương Văn T (hàng xóm đối diện nhà ông L) thường trú ấp Khu Phố C, xã H phát hiện truy hô nên L điều khiển xe trộm cắp ra hướng Quốc lộ 1 tẩu thoát. Riêng Đ bị ông L giữ lại và trình báo Công an xã H. Sau khi trộm được xe 63K2-7542, L đem đến bán cho anh Nguyễn Thanh Đ giá 900.000 đồng, số tiền có được L tiêu xài hết. Quá trình xác minh, L và Đ đã thừa nhận hành vi trộm cắp xe mô tô biển số 63K2-7542 của ông L.

Theo bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản huyện C số 230/KLĐG-TTHS ngày 24/6/2020 xác định: xe mô tô hiệu Sirena màu nâu, biển số 63K2-7542 trị giá 2.400.000 đồng.

Phan Hoàng Gia L có hành vi trộm cắp xe mô tô biển số 63K2-7542 cùng với Trần Lợi Đ, tuy nhiên L chưa đủ 16 tuổi nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Vật chứng thu giữ của vụ án: 01 xe mô tô hiệu Sirena màu nâu, biển số 63K2-7542. Ngày 03/7/2020 Cơ quan điều tra đã trao trả xe 63K2-7542 cho ông Trương Văn L.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Trương Văn L đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu Đ và L phải bồi thường, ông L đã làm đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Đ. Riêng anh Nguyễn Thanh Đ không yêu cầu L trả lại số tiền 900.000đồng mà anh Thanh Đ đã mua xe.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSCB ngày 14/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Trần Lợi Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên

tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố bị cáo Trần Lợi Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Lợi Đ từ 06-09 tháng tù.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người làm chứng Phan Hoàng Gia L có đơn xin vắng mặt và có bài bào chữa gửi cho Hội đồng xét xử được công bố tại phiên tòa có nội dung: Phan Hoàng Gia L có hành vi cùng với bị cáo Trần Lợi Đ trộm cắp xe mô tô biển số 63K2-7542 của ông Trương Văn L trị giá 2.400.000đồng. Tuy nhiên L chưa đủ 16 tuổi nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự là đúng với quy định của pháp luật hình sự. Trong suốt các quá trình tố tụng từ giai đoạn khởi tố, điều tra và xét xử thì nhận thấy các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã áp dụng đầy đủ, đúng các biện pháp tố tụng nên quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Phan Hoàng Gia L đã được đảm bảo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, sau khi nghe Kiểm sát viên thực hành quyền công tố công bố bản cáo trạng truy tố bị cáo. Bị cáo Trần Lợi Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng đã nêu như sau: Vào khoảng 17 giờ ngày 13/6/2020, tại Công ty trách nhiệm hữu hạn Việt H thuộc ấp Khu Phố C, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Trần Lợi Đ có hành vi trộm cắp xe mô tô hiệu Sirena màu nâu, biển số 63K2-7542 của ông Trương Văn L trị giá 2.400.000 đồng, sau đó thì bị phát hiện. Nên có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Lợi Đ đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự địa phương nơi xảy ra vụ án, gây tư tưởng hoang mang lo sợ việc trộm cắp tài sản trong nhân dân. Trong vụ án này bị cáo Trần Lợi Đ với vai trò là người trực tiếp giúp sức, canh đường để Phan Hoàng Gia L trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được rằng hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài bằng cách lấy cắp tài sản của người khác nên bị cáo bất chấp tất cả. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và nhằm tạo điều kiện cho bị cáo có thời gian rèn luyện bản thân để sớm hòa nhập cộng đồng và xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại Trương Văn L có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Đối với Phan Hoàng Gia L trong vụ án này với vai trò là người rủ rê, trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô biển số 63K2-7542 cùng với Trần Lợi Đ. Tuy nhiên L chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự.

[4] Về vật chứng của vụ án: Đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị hại ông Trương Văn L đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu Đ và L phải bồi thường. Riêng anh Nguyễn Thanh Đ không yêu cầu L trả lại số tiền 900.000 đồng mà anh Thanh Đ đã mua xe nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo Trần Lợi Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người làm chứng là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Nhận thấy trong quá trình điều tra, truy tố phía Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự và thủ tục theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ các Điều 135, khoản 2 Điều 136, 331, 332, 333, 334 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Lợi Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Lợi Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí:

Bị cáo Trần Lợi Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Trần Lợi Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại ông Trương Văn L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thanh Đ có

quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Diễm